TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐST-DS	*Chơn Thành, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 98/2022/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn V, sinh năm 1994. Địa chỉ cư trú: Ấp Lò Gạch, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương

Bị đơn: Ông Phạm H, sinh năm 1976 và bà Lâm D, sinh năm 1981. Cùng địa chỉ cư trú: KP.2, P. L, thị xã C, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ L, sinh năm 1999; Địa chỉ cư trú: Ấp Lò Gạch, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương

Bà L ủy quyền cho ông V tham gia tố tụng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Ông Phạm H, bà Lâm D thống nhất giao cho ông Nguyễn V, bà Vũ L thửa đất diện tích 197,4m^2 thuộc thửa đất số 61, tờ bản đồ số 83, đất tọa lạc tại KP.2, TT. Chơn Thành, huyện Chơn Thành (nay là phường Hưng Long, thị xã Chơn Thành), tỉnh Bình Phước đã được điều chỉnh trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nội dung thay đổi cơ sở pháp lý là chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn V sinh năm 1994, CMND số 205823548, địa chỉ thôn 3, xã H, huyện N, tỉnh Quảng nam và vợ là bà Vũ L, sinh năm 1999, CMND số 281190748, địa chỉ Ấp Lò Gạch, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương, thửa số 61, tờ bản đồ 83, diện tích 197,4m^2 (ODT:50m^2), theo hồ sơ số 25432.CN.196990 ngày 24/02/2022 cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất. Thời gian bàn giao là trong ngày 25/4/2023 ông H, bà D phải chuyển toàn bộ đồ đạc, vật dụng trong nhà để bàn giao đất và tài sản gắn liền với đất (gồm nhà cấp 4 và công trình gắn liền với đất) cho ông V, bà L

Ông Nguyễn V, bà Vũ L thanh toán cho ông Phạm H, bà Lâm D số tiền 270.000.000đồng trong ngày 25/4/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn V, bà Vũ L phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.750.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011995 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành. Ông V, bà L phải nộp tiếp số tiền án phí là 6.150.000 đồng. Ông Phạm H, bà Lâm D không phải chịu án phí. Ông H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0012154 ngày 29/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BP;
- VKSND thị xã Chơn Thành;
- Chi cục THADS thị xã Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ung Thị Ngọc Thanh

-